

**TCVN**

**TIÊU CHUẨN QUỐC GIA**

**TCVN 6259-4:2003/SĐ 3:2007**

**QUY PHẠM PHÂN CẤP VÀ ĐÓNG TÀU BIỂN VỎ THÉP -  
PHẦN 4: TRANG BỊ ĐIỆN**

*Rules for the classification and construction of sea-going steel ships - Part 4: Electrical installations*

**HÀ NỘI - 2007**

# QUI PHẠM PHÂN CẤP VÀ ĐÓNG TÀU BIỂN VỎ THÉP

## PHẦN 4 TRANG BỊ ĐIỆN

### *Rules for the Classification and Construction of Sea-going Steel Ships*

#### *Part 4 Electrical Installations*

## CHƯƠNG 2 TRANG BỊ ĐIỆN VÀ THIẾT KẾ HỆ THỐNG

### 2.3 Thiết kế hệ thống- bảo vệ

#### 2.3.3 Bảo vệ ngắn mạch

Trong mục 3(1), cụm từ "bị ngắt" được thay bằng "được ngắt ra"

Trong mục 3(2), cụm từ "cầu dự phòng" được thay bằng "cầu chì dự phòng" và mục này được sửa đổi như sau:

- (2) Khi bộ ngắt mạch nối với phía tải chịu dòng ngắn mạch chạy qua trong khi đó bộ ngắt mạch hoặc cầu chì dự phòng ngắt dòng ngắn mạch này.

### 2.6 Các bộ ngắt mạch, cầu chì và các công tắc tơ điện tử

Trong mục này, cụm từ "công tắc tơ điện tử" được thay bằng "công tắc điện tử".

## **CHƯƠNG 3 THIẾT KẾ HỆ THỐNG**

### **3.3 Nguồn điện sự cố**

#### **3.3.2 Công suất của nguồn điện sự cố**

Mục 2 (7) được sửa đổi lại như sau:

- (7) 30 phút đối với thiết bị chỉ báo các cửa kín nước đang đóng hay mở và thiết bị báo động bằng âm thanh báo sự hoạt động của các cửa kín nước theo yêu cầu ở 11.3, 31.2.1 của phần 2A và 11.3 của phần 2B, nếu các hệ thống này hoạt động bằng điện.